

**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
KHU VỰC NAM BỘ
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC NĂM 2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/QĐ - HĐXTVC

TP. HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức năm 2020 của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN KHU VỰC NAM BỘ NĂM 2020**

Căn cứ Quyết định số 692/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 05 tháng 6 năm 2008 của Liên bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-TCKTTV ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc ban hành Quy định phân cấp về quản lý công chức, viên chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

Căn cứ Biên bản họp Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức năm 2020 của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc xét duyệt kết quả kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2020 của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển kỳ xét tuyển viên chức năm 2020 của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ theo yêu cầu vị trí việc làm của 37 thí sinh (tại biểu 01 kèm theo) và công nhận 33 thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển vòng 2 (tại biểu 02 kèm theo).

Điều 2. Hội đồng xét tuyển viên chức của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Bộ có trách nhiệm thông báo kết quả cho từng thí sinh và ra thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự phỏng vấn xét tuyển vòng 2 theo đúng quy định.

Điều 3. Hội đồng xét tuyển viên chức, Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển và các ông (bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTCT Lê Hồng Phong (đề b/c);
- Vụ TCCB (đề b/c);
- Lưu HĐXTVC.H.45. *ThyL*

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC
Lê Ngọc Quyền**



**DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ PHÒNG VẤN VÒNG 2
KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2020 CỦA ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN KHU VỰC NAM BỘ**

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HĐXTVC ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên)

STT	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Ngạch: Chuyên viên						
1	Hồ Thị	Hương		02/5/1992	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng
II	Ngạch: Kế toán						
2	Đặng Thủy	Tiên		07/10/1992	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên	Phòng Kế hoạch - Tài chính
3	Tiêu Hoàng	Vũ	07/01/1983		Cử nhân Kế toán	Kế toán viên	Phòng Kế hoạch - Tài chính
III	Chức danh nghề nghiệp: Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III						
4	Lê Thị Nguyên	Thảo		04/9/1996	Kỹ sư Khí tượng	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Dự báo khí tượng thủy văn

STT	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7	8
5	Vũ Diệu	Hồng		25/7/1995	Cử nhân Khí tượng	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Dự báo khí tượng thủy văn
6	Hoàng Thị	Anh		20/11/1996	Kỹ sư Khí tượng	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang
7	Trần Thị Minh	Ngọc		27/01/1993	Kỹ sư Khí tượng	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau
8	Lê Thị Thanh	Huyền		15/01/1997	Kỹ sư Thủy văn	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang
9	Phan Minh	Đạt	23/9/1996		Kỹ sư Thủy văn	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh An Giang
10	Nguyễn Thị	Duyên		20/02/1994	Kỹ sư Thủy văn	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Long An

STT	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7	8
11	Phạm Thị Diệu	Ngọc		11/5/1996	Kỹ sư Thủy văn	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kiên Giang
12	Phạm Thị	Phượng		15/6/1996	Kỹ sư Quản lý tài nguyên và Môi trường	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Cà Mau
13	Nguyễn Văn	Tùng	21/5/1996		Cử nhân Hải dương học	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Trà Vinh
14	Nguyễn Thị Hoàng	Dung		10/11/1993	Cử nhân Hải dương học	Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III	Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kiên Giang
IV	Chức danh nghề nghiệp: Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III						
15	Huỳnh Đại Hoàng	Anh	09/6/1995		Kỹ sư Khí tượng	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Quản lý mạng lưới trạm
16	Vũ Thị	Dung		31/10/1996	Kỹ sư Khí tượng	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Quản lý mạng lưới trạm

STT	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7	8
17	Trịnh Hải	Nam	28/4/1996		Kỹ sư Thủy văn	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Quản lý mạng lưới trạm
18	Lê Thanh	Quảng	30/6/1993		Kỹ sư Kỹ thuật tài nguyên nước	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Quản lý mạng lưới trạm
19	Hứa Ngọc Huỳnh	Trang		31/7/1995	Kỹ sư Kỹ thuật tài nguyên nước	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Quản lý mạng lưới trạm
20	Nguyễn Văn	Nguyễn	01/7/1989		Kỹ sư Kỹ thuật Môi trường	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Thí nghiệm phân tích môi trường khu vực III
21	Nguyễn Thu	Huyền		21/12/1994	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Môi trường	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Thí nghiệm phân tích môi trường khu vực III
22	Trần Hải	Nga		05/01/1993	Kỹ sư Khoa học Môi trường,	Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III	Phòng Thí nghiệm phân tích môi trường khu vực III

STT	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7	8
V	Ngạch: Kỹ sư hạng III						
23	Trần Thị Trúc	Phuong		25/8/1996	Kỹ sư Khí tượng	Kỹ sư hạng III	Phòng Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn
VI	Chức danh nghề nghiệp: Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III						
24	Ngô Văn	Phước	12/4/1995		Kỹ sư Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	Trạm Khí tượng Cao không Tân Sơn Hòa
25	Mai	Anh		26/10/1996	Kỹ sư Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	Trạm Rađa Thời tiết Nhà Bè
26	Đặng Thị Hương	Thu		06/4/1995	Kỹ sư Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	Trạm Khí tượng Biên Hòa
27	Nguyễn Thị Thanh	Hằng		25/12/1995	Kỹ sư Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	Trạm Khí tượng Vũng Tàu
28	Huỳnh Thanh	Nghĩa	26/10/1997		Kỹ sư Thủy văn	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	Trạm Thủy văn Mỹ Thuận

STT	Họ và tên đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển
			Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7	8
29	Nguyễn Đức	Sáng	06/6/1997		Kỹ sư Thủy văn	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng III	Trạm Thủy văn Tân Châu
VII	Chức danh nghề nghiệp: Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV						
30	Lê Duy	Khanh	15/10/1993		Cao đẳng Thủy văn	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV	Trạm Thủy văn Tân An
31	Lê Thị	Kiều		03/9/1993	Cao đẳng Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV	Trạm Khí tượng Thủy văn Mộc Hóa
32	Nguyễn Thu	Thảo		19/4/1993	Kỹ sư Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV	Trạm Khí tượng Cao Lãnh
33	Nguyễn Hoàng	An	23/01/1993		Trung cấp Khí tượng	Quan trắc viên tài nguyên và môi trường hạng IV	Trạm Hải văn Vũng Tàu